

**BỘ TÀI CHÍNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: ~~7176~~ / BTC-KBNN

Hà Nội, ngày 20 tháng 6 năm 2019

V/v Thông tư quy định về quản lý  
và sử dụng tài khoản của KBNN  
tại ngân hàng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN	
C.V	Số: 1800
ĐẾN	Ngày: 23/6/2019
	Chuyên: D. Chẩn
	Lưu hồ sơ:

Kính gửi:

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

*Đ/C*  
*Đ/V*

Nhằm hoàn thiện cơ chế mở tài khoản của Kho bạc Nhà nước (KBNN) tại ngân hàng, Bộ Tài chính dự thảo Thông tư thay thế Thông tư số 315/2016/TT-BTC ngày 30/11/2016 quy định về quản lý và sử dụng tài khoản của KBNN tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các ngân hàng thương mại và Thông tư số 131/2017/TT-BTC ngày 15/12/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 315/2016/TT-BTC.

Một số nội dung mới tại dự thảo Thông tư so với Thông tư số 315/2016/TT-BTC và Thông tư số 131/2017/TT-BTC như sau:

- Bổ sung nguyên tắc điều hành số dư trên các tài khoản của KBNN tại ngân hàng: cuối ngày giao dịch, toàn bộ số dư trên các tài khoản thanh toán tổng hợp, tài khoản chuyên thu tổng hợp, tài khoản thanh toán, tài khoản chuyên thu của các đơn vị KBNN (Trung ương, Sở Giao dịch KBNN, KBNN cấp tỉnh, KBNN cấp huyện) tại ngân hàng thương mại được chuyển về tài khoản thanh toán tổng hợp của KBNN Trung ương tại Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, đảm bảo các tài khoản này tại các đơn vị KBNN có số dư bằng 0 (trừ các tài khoản thanh toán tổng hợp bằng những loại ngoại tệ mà Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước Việt Nam có văn bản từ chối mở tài khoản cho KBNN).

- Bổ sung quy định về tài khoản chuyên thu tổng hợp của KBNN Trung ương mở tại trụ sở chính của ngân hàng thương mại (áp dụng đối với các hệ thống ngân hàng thương mại chỉ thực hiện thu ngân sách nhà nước) và tài khoản thanh toán bằng VND của KBNN cấp tỉnh tại chi nhánh ngân hàng thương mại trên cùng địa bàn.

- Bổ sung quy định về các tiêu chí lựa chọn ngân hàng thương mại để KBNN mở tài khoản chuyên thu.

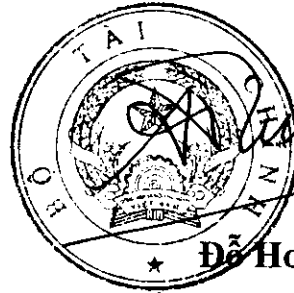
Đề nghị Quý đơn vị nghiên cứu và có ý kiến tham gia bằng văn bản đối với dự thảo Thông tư và gửi về Bộ Tài chính (KBNN) trước ngày 01/7/2019.

Sau thời hạn nêu trên, trường hợp Quý đơn vị không có ý kiến tham gia bằng văn bản gửi Bộ Tài chính (KBNN) thì được coi là đã thống nhất đối với dự thảo Thông tư./.

*Nơi nhận.*

- Như trên;
- Lưu: VT, KBNN ( 90 ).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Đỗ Hoàng Anh Tuấn**

Số: /2019/TT-BTC

Hà Nội, ngày tháng năm 2019

**THÔNG TƯ**

**Quy định về quản lý và sử dụng tài khoản của Kho bạc Nhà nước  
mở tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các ngân hàng thương mại**

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 24/2016/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ quy định chế độ quản lý ngân quỹ nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 87/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;*

*Căn cứ Quyết định số 26/2015/QĐ-TTg ngày 08 tháng 7 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Kho bạc Nhà nước trực thuộc Bộ Tài chính;*

*Theo đề nghị của Tổng Giám đốc Kho bạc Nhà nước;*

*Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư quy định về quản lý và sử dụng tài khoản của Kho bạc Nhà nước mở tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các ngân hàng thương mại.*

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

**1. Phạm vi điều chỉnh:**

Thông tư này quy định việc quản lý và sử dụng tài khoản của Kho bạc Nhà nước (KBNN) mở tại Ngân hàng Nhà nước (NHNN) Việt Nam và các ngân hàng thương mại (NHTM) để thực hiện thu, chi ngân quỹ nhà nước.

**2. Đối tượng áp dụng:**

a) KBNN Trung ương; Sở Giao dịch KBNN; KBNN ở tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi tắt là KBNN cấp tỉnh); KBNN ở quận, huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh (sau đây gọi tắt là KBNN cấp huyện).

b) Các NHTM có tham gia thanh toán song phương điện tử và tổ chức phối hợp thu ngân sách nhà nước với KBNN.

## **Điều 2. Giải thích từ ngữ**

1. Ngân quỹ nhà nước: Là toàn bộ các khoản tiền của Nhà nước có trên các tài khoản của KBNN mở tại NHNN Việt Nam và các NHTM, tiền mặt tại các đơn vị KBNN. Ngân quỹ nhà nước được hình thành từ quỹ ngân sách các cấp và tiền gửi của các quỹ tài chính nhà nước, đơn vị, tổ chức kinh tế tại KBNN.

2. Thu ngân quỹ nhà nước bao gồm: các khoản thu của ngân sách nhà nước; các khoản thu của các quỹ tài chính nhà nước và các đơn vị, tổ chức kinh tế có tài khoản tại KBNN và các khoản thu khác theo quy định của pháp luật.

3. Chi ngân quỹ nhà nước bao gồm: các khoản chi của ngân sách nhà nước; các khoản chi của các quỹ tài chính nhà nước và các đơn vị, tổ chức kinh tế có tài khoản tại KBNN và các khoản chi khác theo quy định của pháp luật.

4. Tài khoản chuyên thu: Là tài khoản tiền gửi không kỳ hạn của KBNN tại NHTM, được sử dụng để tập trung các khoản thu của ngân sách nhà nước. Cuối ngày, tài khoản này tại KBNN có số dư bằng 0.

5. Tài khoản chuyên thu tổng hợp: Là tài khoản tiền gửi không kỳ hạn của KBNN tại NHTM, được sử dụng để thực hiện giao dịch quyết toán cuối ngày từ tài khoản chuyên thu tại cùng hệ thống NHTM. Cuối ngày, tài khoản này tại KBNN có số dư bằng 0.

6. Thanh toán điện tử liên ngân hàng: Là quá trình xử lý các giao dịch thanh toán liên ngân hàng kể từ khi khởi tạo Lệnh thanh toán cho tới khi hoàn tất thực hiện Lệnh thanh toán, được thực hiện qua mạng máy tính. Hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng do NHNN Việt Nam quản lý và vận hành; KBNN là một thành viên tham gia hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng.

7. Thanh toán song phương điện tử: Là quá trình xử lý các giao dịch thanh toán theo phương thức điện tử, tập trung giữa KBNN với một hệ thống NHTM qua mạng máy tính.

8. NHTM đã triển khai thanh toán song phương điện tử với KBNN: Là NHTM đã tổ chức ký kết thỏa thuận và triển khai đầy đủ các điều kiện cần thiết về quy trình nghiệp vụ, công nghệ thông tin và nhân lực để thực hiện thanh toán song phương điện tử với KBNN.

9. Thời điểm “cut off time” (COT): Là thời điểm tạm ngừng truyền, nhận chứng từ thanh toán để đối chiếu số liệu thanh toán trong ngày giữa KBNN và ngân hàng.

10. Hệ thống ngân hàng lõi (Core Banking): Là một phần mềm hệ thống về ngân hàng lõi, hệ thống các phân hệ nghiệp vụ cơ bản của ngân hàng như tiền gửi, tiền vay, khách hàng,... hệ thống phần mềm tích hợp các ứng dụng tin học trong quản lý thông tin, tài sản, giao dịch, quản trị rủi ro,... trong hệ thống ngân hàng, là hạt nhân toàn bộ hệ thống thông tin của một hệ thống ngân hàng.

## **Chương II**

### **QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

#### **Điều 3. Các loại tài khoản của Kho bạc Nhà nước**

Tài khoản của KBNN mở tại NHNN Việt Nam và các NHTM là tài khoản tiền gửi không kỳ hạn và bao gồm các loại tài khoản sau:

1. Tài khoản thanh toán tổng hợp.
2. Tài khoản chuyên thu tổng hợp.
3. Tài khoản thanh toán.
4. Tài khoản chuyên thu.

#### **Điều 4. Nơi mở tài khoản của Kho bạc Nhà nước**

1. Đối với KBNN Trung ương:

a) Mở tài khoản thanh toán tổng hợp bằng đồng Việt Nam (VND) và bằng ngoại tệ tại Sở Giao dịch NHNN Việt Nam.

b) Mở tài khoản thanh toán tổng hợp (bằng VND và bằng ngoại tệ) tại trụ sở chính của các hệ thống NHTM đã triển khai thanh toán song phương điện tử với KBNN.

c) Mở tài khoản chuyên thu tổng hợp bằng VND tại trụ sở chính của các hệ thống NHTM đã triển khai thanh toán song phương điện tử với KBNN (đối với các hệ thống NHTM chỉ thực hiện thu ngân sách nhà nước).

2. Đối với Sở Giao dịch KBNN:

a) Mở tài khoản thanh toán bằng VND tại chi nhánh NHTM thuộc hệ thống NHTM đã triển khai thanh toán song phương điện tử với KBNN.

b) Mở tài khoản thanh toán bằng ngoại tệ tại chi nhánh NHTM thuộc hệ thống NHTM đã triển khai thanh toán song phương điện tử bằng ngoại tệ với KBNN.

### 3. Đối với KBNN cấp tỉnh:

a) Mở 01 tài khoản thanh toán bằng VND tại một chi nhánh NHTM thuộc hệ thống NHTM đã triển khai thanh toán song phương điện tử với KBNN trên cùng địa bàn tỉnh.

b) Đối với KBNN cấp tỉnh đóng trên địa bàn có phát sinh giao dịch thu, chi ngân quỹ nhà nước bằng ngoại tệ, thì được mở tài khoản thanh toán bằng ngoại tệ tại một chi nhánh NHTM trên cùng địa bàn tỉnh thuộc hệ thống NHTM đã triển khai thanh toán song phương điện tử bằng ngoại tệ với KBNN.

c) Mở tài khoản chuyên thu bằng VND tại các chi nhánh NHTM thuộc hệ thống NHTM đã triển khai thanh toán song phương điện tử với KBNN trên cùng địa bàn tỉnh (trừ các chi nhánh NHTM thuộc cùng hệ thống NHTM với chi nhánh NHTM nơi KBNN cấp tỉnh mở tài khoản thanh toán).

### 4. Đối với KBNN cấp huyện:

a) Mở 01 tài khoản thanh toán bằng VND tại một chi nhánh hoặc phòng giao dịch NHTM nơi thuận tiện giao dịch và thuộc hệ thống NHTM đã triển khai thanh toán song phương điện tử với KBNN.

b) Mở tài khoản chuyên thu bằng VND tại các chi nhánh NHTM hoặc phòng giao dịch NHTM nơi thuận tiện giao dịch và thuộc hệ thống NHTM đã triển khai thanh toán song phương điện tử với KBNN (trừ các chi nhánh, phòng giao dịch NHTM thuộc cùng hệ thống NHTM với chi nhánh, phòng giao dịch NHTM nơi KBNN cấp huyện mở tài khoản thanh toán).

5. KBNN lựa chọn NHTM để mở tài khoản chuyên thu đáp ứng các tiêu chí sau:

a) Hoạt động an toàn, ổn định trong 03 năm liên tiếp tính đến thời điểm lựa chọn theo đánh giá bằng văn bản hàng năm của NHNN Việt Nam gửi KBNN.

b) Có hệ thống Core Banking đặt tại Việt Nam.

c) Hệ thống công nghệ thông tin của ngân hàng đáp ứng yêu cầu kết nối và trao đổi thông tin thanh toán song phương điện tử với KBNN, đảm bảo các tiêu chuẩn kết nối theo yêu cầu của KBNN Trung ương; có chức năng thu nộp ngân sách nhà nước tại quầy và thu nộp ngân sách nhà nước qua kênh giao dịch điện tử.

d) Có phần mềm thu ngân sách nhà nước tích hợp với Core Banking và có khả năng kết nối và trao đổi thông tin với Dự án Hiện đại hóa thu ngân sách nhà nước của Bộ Tài chính.

e) Có văn bản cam kết có đầy đủ trang thiết bị, cơ sở vật chất kỹ thuật, nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu triển khai thanh toán song phương điện tử và tổ chức phối hợp thu ngân sách nhà nước với KBNN.

g) Phối hợp với KBNN xây dựng thỏa thuận về quy trình tổ chức phối hợp thu ngân sách nhà nước và thanh toán song phương điện tử; đồng thời, cam kết tuân thủ đầy đủ các nguyên tắc, quy trình, trách nhiệm trong thỏa thuận giữa hai bên.

### **Điều 5. Sử dụng tài khoản của Kho bạc Nhà nước**

1. KBNN tổ chức điều hành số dư trên các tài khoản của KBNN tại ngân hàng theo nguyên tắc:

a) Đối với các tài khoản thanh toán, tài khoản chuyên thu của Sở Giao dịch KBNN, KBNN cấp tỉnh, KBNN cấp huyện tại các hệ thống NHTM, cuối ngày giao dịch tại thời điểm COT, toàn bộ số dư trên các tài khoản này được chuyển về tài khoản thanh toán tổng hợp, tài khoản chuyên thu tổng hợp của KBNN Trung ương tại cùng hệ thống NHTM, đảm bảo các tài khoản này tại Sở Giao dịch KBNN, KBNN cấp tỉnh, KBNN cấp huyện có số dư bằng 0.

b) Đối với các tài khoản thanh toán tổng hợp, tài khoản chuyên thu tổng hợp của KBNN Trung ương tại các hệ thống NHTM, cuối ngày giao dịch tại thời điểm COT, toàn bộ số dư trên các tài khoản này được chuyển về tài khoản thanh toán tổng hợp của KBNN Trung ương tại Sở Giao dịch NHNN, đảm bảo các tài khoản này tại KBNN Trung ương có số dư bằng 0 (trừ các tài khoản thanh toán tổng hợp bằng những loại ngoại tệ mà Sở Giao dịch NHNN có văn bản từ chối mở tài khoản cho KBNN).

c) Đối với tài khoản thanh toán tổng hợp của KBNN Trung ương mở tại Sở Giao dịch NHNN Việt Nam cuối ngày tại KBNN Trung ương luôn có số dư Nợ.

2. Nội dung sử dụng tài khoản:

a) Tài khoản thanh toán tổng hợp của KBNN Trung ương mở tại Sở Giao dịch NHNN Việt Nam được sử dụng để đảm bảo khả năng thanh toán chung của các đơn vị KBNN (Trung ương, Sở Giao dịch KBNN, KBNN cấp tỉnh) qua kênh thanh toán điện tử liên ngân hàng.

Các giao dịch được thực hiện qua tài khoản này bao gồm: các khoản thu, chi ngân quỹ nhà nước của Sở Giao dịch KBNN, KBNN cấp tỉnh và KBNN cấp huyện (nếu có); các khoản thu, chi liên quan đến quản lý nợ; các giao dịch điều

hành số dư tài khoản để đảm bảo khả năng thanh toán của toàn hệ thống KBNN; các giao dịch sử dụng ngân quỹ nhà nước tạm thời nhàn rỗi, xử lý ngân quỹ nhà nước tạm thời thiếu hụt theo chế độ quy định và các giao dịch khác (nếu có) theo quy định của pháp luật.

b) Tài khoản thanh toán tổng hợp của KBNN Trung ương mở tại trụ sở chính của NHTM được sử dụng để đảm bảo khả năng thanh toán chung cho Sở Giao dịch KBNN, KBNN cấp tỉnh, KBNN cấp huyện có mở tài khoản tại cùng hệ thống NHTM qua kênh thanh toán song phương điện tử. Các giao dịch được thực hiện qua tài khoản này bao gồm các giao dịch điều chuyển ngân quỹ nhà nước; các giao dịch quyết toán cuối ngày từ các tài khoản thanh toán, tài khoản chuyên thu tại NHTM.

c) Tài khoản chuyên thu tổng hợp của KBNN Trung ương mở tại trụ sở chính của NHTM được sử dụng để thực hiện các giao dịch quyết toán cuối ngày từ các tài khoản chuyên thu của KBNN cấp tỉnh, KBNN cấp huyện tại cùng hệ thống NHTM; các giao dịch điều chuyển ngân quỹ nhà nước cuối ngày về tài khoản thanh toán tổng hợp của KBNN Trung ương tại Sở Giao dịch NHNN Việt Nam.

d) Tài khoản thanh toán của Sở Giao dịch KBNN mở tại chi nhánh NHTM được sử dụng để thực hiện các khoản thu, chi ngân quỹ nhà nước, các khoản thu, chi liên quan đến quản lý nợ; các giao dịch sử dụng ngân quỹ nhà nước tạm thời nhàn rỗi, xử lý ngân quỹ nhà nước tạm thời thiếu hụt theo chế độ quy định và các giao dịch điều chuyển ngân quỹ nhà nước.

e) Tài khoản thanh toán bằng VND của các KBNN cấp tỉnh mở tại chi nhánh NHTM được sử dụng để tập trung các khoản thu ngân quỹ nhà nước bằng chuyển khoản và bằng tiền mặt; thanh toán, chi trả các khoản chi ngân quỹ nhà nước bằng tiền mặt và thực hiện các giao dịch điều chuyển ngân quỹ nhà nước.

g) Tài khoản thanh toán bằng ngoại tệ của Sở Giao dịch KBNN và các KBNN cấp tỉnh tại NHTM được sử dụng để thực hiện các khoản thu, chi ngân quỹ nhà nước bằng ngoại tệ.

h) Tài khoản thanh toán của các KBNN cấp huyện mở tại NHTM được sử dụng để thực hiện các khoản thu, chi ngân quỹ nhà nước; các giao dịch điều chuyển ngân quỹ nhà nước.

i) Tài khoản chuyên thu của các KBNN cấp tỉnh, KBNN cấp huyện mở tại NHTM được sử dụng để tập trung các khoản thu của ngân sách nhà nước.

### 3. Về quy trình thanh toán:



a) Việc thu, chi, thanh toán, đối chiếu số liệu đối với tài khoản của các đơn vị KBNN tại NHNN Việt Nam được thực hiện theo quy định của NHNN Việt Nam.

b) Việc thu, chi, thanh toán, đối chiếu số liệu và quyết toán cuối ngày đối với tài khoản của các đơn vị KBNN tại các NHTM được thực hiện theo thỏa thuận về quy trình tổ chức phối hợp thu ngân sách nhà nước và thanh toán song phương điện tử giữa KBNN Trung ương và từng hệ thống NHTM.

## **Điều 6. Quy trình đóng, mở tài khoản của Kho bạc Nhà nước**

### **1. Đối với KBNN Trung ương và Sở Giao dịch KBNN:**

Tổng Giám đốc KBNN quyết định việc đóng, mở tài khoản tại ngân hàng của KBNN Trung ương và Sở Giao dịch KBNN theo quy định tại Thông tư này.

### **2. Đối với KBNN cấp tỉnh, KBNN cấp huyện:**

a) Khi có nhu cầu mở mới hoặc mở thêm hoặc thay đổi nơi mở tài khoản thanh toán, tài khoản chuyên thu của KBNN cấp tỉnh hoặc KBNN cấp huyện trực thuộc tại ngân hàng, KBNN cấp tỉnh có văn bản đề nghị gửi KBNN Trung ương; trong đó nêu rõ lý do mở mới hoặc mở thêm hoặc thay đổi nơi mở tài khoản.

Trong vòng 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của KBNN cấp tỉnh, KBNN Trung ương căn cứ quy định tại Thông tư này có văn bản trả lời về việc chấp thuận hoặc không chấp thuận đề nghị mở mới hoặc mở thêm hoặc thay đổi nơi mở tài khoản của KBNN cấp tỉnh, đảm bảo đáp ứng yêu cầu thu, chi ngân quỹ nhà nước.

Căn cứ văn bản chấp thuận của KBNN Trung ương, KBNN cấp tỉnh, KBNN cấp huyện làm thủ tục mở tài khoản theo quy định của ngân hàng nơi mở tài khoản.

b) Khi có nhu cầu đóng và tất toán tài khoản tại ngân hàng, các KBNN cấp tỉnh, KBNN cấp huyện có văn bản yêu cầu và phối hợp với ngân hàng nơi mở tài khoản làm thủ tục đóng tài khoản theo quy định của NHNN Việt Nam và NHTM nơi KBNN mở tài khoản.

## **Điều 7. Nhiệm vụ và quyền hạn của Kho bạc Nhà nước**

### **1. KBNN Trung ương:**

a) Quản lý và sử dụng tài khoản theo đúng quy định tại Thông tư này để thực hiện thanh toán nhanh chóng, chính xác và an toàn.

b) Tổ chức điều hành số dư trên các tài khoản theo quy định tại Khoản 2 Điều 5 Thông tư này, đảm bảo khả năng thanh toán của toàn hệ thống KBNN.

c) Thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của chủ tài khoản tại ngân hàng theo quy định của NHNN Việt Nam và NHTM nơi KBNN mở tài khoản.

d) Phối hợp với các hệ thống NHTM nơi mở tài khoản thống nhất thỏa thuận quy trình tổ chức phối hợp thu ngân sách nhà nước và thanh toán song phương điện tử giữa KBNN Trung ương và từng hệ thống NHTM (các nội dung chủ yếu của thỏa thuận giữa KBNN với hệ thống NHTM theo hướng dẫn tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này), phù hợp với quy định của pháp luật.

## 2. Sở Giao dịch KBNN, KBNN cấp tỉnh, KBNN cấp huyện:

a) Quản lý và sử dụng tài khoản theo đúng quy định tại Thông tư này để thực hiện thanh toán nhanh chóng, chính xác và an toàn; đồng thời, tạo thuận lợi cho các đơn vị, cá nhân trong quá trình giao dịch với KBNN.

b) Thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của chủ tài khoản tại ngân hàng theo quy định của NHNN Việt Nam và NHTM nơi mở tài khoản.

## Chương III

### ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

#### Điều 8. Điều khoản chuyển tiếp

Các đơn vị KBNN (Trung ương, Sở Giao dịch KBNN, KBNN cấp tỉnh, KBNN cấp huyện) rà soát các tài khoản hiện đang mở tại ngân hàng và xử lý:

1. Đối với các tài khoản đã đảm bảo phù hợp với các quy định tại Thông tư này, thì tiếp tục duy trì và sử dụng tài khoản đó.

2. Đối với các tài khoản chưa đảm bảo phù hợp với quy định tại Thông tư này, thì làm thủ tục tắt toán và đóng tài khoản theo chế độ quy định; đồng thời, làm thủ tục mở và sử dụng tài khoản theo đúng quy định tại Thông tư này, đảm bảo việc đóng tài khoản cũ và mở tài khoản mới hoàn thành trước ngày      tháng năm 2019.

#### Điều 9. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày      tháng      năm 2019.

2. Thông tư số 315/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định về quản lý và sử dụng tài khoản của KBNN mở tại NHNN Việt Nam và các NHTM; Thông tư số 131/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 315/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định về

quản lý và sử dụng tài khoản của KBNN mở tại NHNN Việt Nam và các NHTM hết hiệu lực kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành.

### **Điều 10. Tổ chức thực hiện**

1. Kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành, KBNN không mở tài khoản thanh toán bằng VND và bằng ngoại tệ tại hệ thống NHTM mới ngoài các hệ thống NHTM nơi KBNN hiện đang mở tài khoản thanh toán.

2. KBNN và các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

#### **Nơi nhận:**

- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng chủ tịch nước; Văn phòng Chính phủ;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Sở Tài chính, KBNN, Cục Thuế, Cục Hải quan các tỉnh thành phố trực thuộc TW;
- Các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Công báo;
- Website Chính phủ; Website Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, KBNN (      bản).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Đỗ Hoàng Anh Tuấn**

## Phụ lục

### **NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA THỎA THUẬN VỀ QUY TRÌNH TỔ CHỨC PHỐI HỢP THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC VÀ THANH TOÁN SÔNG PHƯƠNG ĐIỆN TỬ**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số /2019/TT-BTC ngày tháng năm 2019  
của Bộ Tài chính)*

1. Căn cứ pháp lý.
2. Thông tin của các bên (tên tổ chức, địa chỉ, tên và chức vụ của người đại diện).
3. Giải thích từ ngữ (nếu có).
4. Mục tiêu, đối tượng và phạm vi áp dụng.
5. Trách nhiệm của các bên.
6. Nguyên tắc thực hiện
  - Nguyên tắc mở và sử dụng tài khoản của KBNN tại NHTM;
  - Nguyên tắc đảm bảo khả năng thanh toán trên các tài khoản của KBNN tại hệ thống NHTM nơi KBNN mở tài khoản thanh toán tổng hợp;
  - Nguyên tắc tổ chức phối hợp thu và ủy nhiệm thu NSNN;
  - Nguyên tắc kết nối và truyền, nhận thông tin, dữ liệu điện tử, đảm bảo tính toàn vẹn, bảo mật, kịp thời, an toàn;
  - Nguyên tắc xử lý, kết chuyển số dư cuối ngày trên tài khoản thanh toán tổng hợp, tài khoản thanh toán, tài khoản chuyên thu; đảm bảo tài khoản thanh toán tổng hợp bằng ngoại tệ (nếu có), tài khoản thanh toán và tài khoản chuyên thu bằng VND và bằng ngoại tệ (nếu có) tại các đơn vị KBNN (Trung ương, Sở Giao dịch KBNN, KBNN cấp tỉnh, KBNN cấp huyện) có số dư bằng 0;
  - Nguyên tắc hạch toán;
  - Nguyên tắc trả lãi và phí thanh toán;
  - Các nguyên tắc khác (nếu có).
7. Quy trình thực hiện
  - Quy trình xử lý các lệnh thanh toán, quyết toán;
  - Quy trình đối chiếu, quyết toán cuối ngày;
  - Quy trình tra soát;
  - Quy trình xử lý sai sót
8. Tổ chức thực hiện.